TÒA ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ HOÀNG MAI** **TỈNH NGHỆ AN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 12/2024/HS - ST
Ngày: 24/4/2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ HOÀNG MAI, TỈNH NGHỆ AN

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Nguyễn Duy Tuấn.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Văn Hướng và ông Nguyễn Yên Dũng.

Thư ký phiên toà: Bà Trần Thị Duyên - Thư ký Toà án nhân dân thị xã Hoàng Mai, tỉnh Nghệ An.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Hoàng Mai tham gia phiên toà: Bà Đào Giang Lệ - Kiểm sát viên.

Trong ngày 24 tháng 4 năm 2024, tại Tòa án nhân dân thị xã Hoàng Mai, tỉnh Nghệ An, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 15/2024/TLST-HS, ngày 29 tháng 03 năm 2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 26/2024/QĐXXST-HS ngày 08 tháng 4 năm 2024 đối với bị cáo:

Nguyễn Đức Đ; Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam; Sinh ngày 14/4/2004; tại thị xã H, tỉnh Nghệ An; Nơi cư trú: Khối Á, phường Q, thị xã H, tỉnh Nghệ An; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 12/12; Họ và tên C: Nguyễn Đức B, sinh năm 1976; Họ và tên mẹ: Hồ Thị H, sinh năm 1980; Vợ, con: Chưa có; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 13/02/2024 đến nay; có mặt.

Người bào chữa cho bị cáo: Bà Phan Thị T, Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh N, chi nhánh S; có mặt.

Bị hại: Ông Cao Tuấn A, sinh năm 1991, vắng mặt.

Địa chỉ: K, phường H, thành phố V, tỉnh Nghệ An.

Địa chỉ nơi công tác: Công an thị xã H, tỉnh Nghệ An.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Ông Nguyễn Đức B, sinh năm 1976, có mặt.

Địa chỉ: Khối Á, phường Q, thị xã H, tỉnh Nghệ An.

Người làm chứng:

Ông Hoàng T1, sinh năm 1983, vắng mặt.

Địa chỉ: K, phường Q, thị xã H, tỉnh Nghệ An.

Anh Hồ Trọng H1, sinh năm 1999, vắng mặt.

Địa chỉ: Xóm A, xã Q, huyện Q, tỉnh Nghệ An.

Chị Trần Thị N, sinh năm 2002, vắng mặt.

Địa chỉ: Xóm F, xã Q, huyện Q, tỉnh Nghệ An.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 19 giờ 45 phút ngày 13/02/2024, Tổ công tác của Đội Cảnh sát giao thông, Công an thị xã H gồm các đồng chí: Cao Tuấn A, Nguyễn Văn T2, Lê Văn T3, H, Nguyễn Hữu D, Hồ Văn B1 (do đồng chí Cao Tuấn A làm tổ trưởng) thực hiện nhiệm vụ lập chốt cố định một điểm trên tuyến đường Q tại Km 390+900m thuộc khối T, phường Q, thị xã H, tỉnh Nghệ An để kiểm tra, kiểm soát nồng độ cồn đối với người điều khiển phương tiện giao thông đường bộ theo Kế hoạch số 07/CSGT ngày 12/02/2024 của Đội Cảnh sát giao thông Công an thị xã H, đã được Lãnh đạo Công an thị xã H phê duyệt thực hiện.

Cùng thời điểm này, Nguyễn Đức Đ, sinh năm 2004, trú tại khối Á, phường Q, thị xã H, tỉnh Nghệ An sau khi uống rượu tại nhà bạn thuộc thôn E, xã Q thì Đ điều khiển xe mô tô biển số 37L1-811.00, nhãn hiệu Wave Alpha, màu Đen một mình đi từ thôn E, xã Q theo đường Q lên đường Quốc lộ 1A để đi về phía phường Q, thị xã H.

Đến khoảng 19 giờ 50 phút cùng ngày, Đ điều khiển xe mô tô đi đến gần cổng Công an phường Q, cách điểm chốt trên khoảng 30 mét thì Đoàn phát hiện tổ công tác Đội Cảnh sát giao thông – trật tự, Công an thị xã H đang thực hiện nhiện vụ kiểm tra, kiểm soát nồng độ cồn đối với người điều khiển phương tiện giao thông đường bộ. Lúc này, đồng chí Hoàng T1 đang đứng làm nhiệm vụ, phát hiện Đ đang điều khiển xe mô tô không đội mũ bảo hiểm di chuyển theo hướng Hà Nội - V cách đồng chí T1 khoảng 30 mét nên đã dùng gậy và còi ra hiệu lệnh yêu cầu Đ điều khiển xe mô tô đi vào vị trí chốt để kiểm tra nồng độ cồn. Tuy nhiên, do biết bản thân đang điều khiển phương tiện tham gia giao thông trong khi đã uống rượu, không đội mũ bảo hiểm và không có giấy phép lái xe, nên để trốn tránh sự phát hiện của lực lượng cảnh sát giao thông Đ không chấp hành hiệu lệnh, yêu cầu của đồng chí Hoàng T1 mà cố tình điều khiển xe mô tô trên lách và vượt qua phía bên trái người đồng chí H để trốn tránh.

Khi Đ điều khiển xe mô tô vượt qua đồng chí Hoàng T1, định đi vào làn đường sát dải phân cách cứng giữa đường nhưng gặp 01 chiếc xe ô tô đang di chuyển ở làn đường này nên Đ không lách qua làn đường này được mà điều khiển xe mô tô đi sát về phía hàng cọc tiêu phía tổ công tác. Đồng chí Cao Tuấn A lúc này đứng cách đồng chí Hoàng T1 về phía sau khoảng 15 mét, đang làm nhiệm vụ phát hiện Đ không chấp hiệu lệnh của đồng chí Hoàng T1 và cố tình điều khiển xe mô tô vượt qua tổ công tác nên tiếp tục dùng gậy và còi của lực lượng cảnh sát giao thông ra hiệu lệnh yêu cầu Đoàn chấp hành. Tuy nhiên, Nguyễn Đức Đ không chấp hành mà điều khiển xe mô tô lao thẳng vào người đồng chí Cao Tuấn A với mục đích làm cho đồng chí Cao Tuấn A hoảng sợ, tránh ra để Đ bỏ chạy nhưng do Đ đi với tốc độ khá nhanh, không kịp xử lý nên đã đâm trúng đồng chí Cao Tuấn A, cụ thể: Phần bánh trước xe mô tô biển số 37L1-811.00 của Đ đang điều khiển va chạm vào phần cẳng chân bên phải của đồng chí Cao Tuấn A khiến đồng chí Cao Tuấn A, Nguyễn Đức Đ và xe mô tô biển số 37L1-811.00 bị ngã ra đường.

Phát hiện sự việc trên, tổ công tác Cảnh sát giao thông đã khống chế Đoàn và tiến hành đo nồng độ cồn, xác định nồng độ cồn trong hơi thở của Đ là 0,085mg/L, kiểm tra giấy tờ xác định Đ không có giấy phép lái xe mô tô, không mang theo đăng ký xe mô tô. Tổ công tác đã tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với

Nguyễn Đức Đ về hành vi Chống người thi hành công vụ. Còn đồng chí Cao Tuấn A được tổ công tác đưa đến Bệnh viện Đ1 thuộc phường Q thị xã H để kiểm tra vết thương, kết quả bị trầy xước nhẹ ở chân phải.

Tại bản cáo trạng số 18/CT-VKS-HS ngày 27/3/2024 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Hoàng Mai, tỉnh Nghệ An đã truy tố Nguyễn Đức Đ về tội "Chống người thi hành công vụ" theo khoản 1, Điều 330 Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Hoàng Mai giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị áp dụng: khoản 1 Điều 330, điểm i, s khoản 1, 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự.

Đề nghị xử phạt Nguyễn Đức Đ từ 06 đến 09 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 13/02/2024.

Vật chứng vụ án:

- 01 (một) xe mô tô biển số 37L1-811.00, nhãn hiệu HONDA, số loại: WAVE ALPHA, số máy: JA39E3106788, số khung: RLHJA3925PY717657, màu sơn: Đen. Tình trạng xe đã qua sử dụng, bị hư hỏng nhẹ.

- 01 (một) bản sao chứng thực Giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe gắn máy số 37000500 của xe mô tô biển số 37L1-811.00.

- 01 (một) bản gốc Giấy chứng nhận bảo hiểm bắt buộc TNDS của chủ xe mô tô – xe máy số BB2300106123 của xe mô tô 37L1-811.00.

Quá trình điều tra xác định xe mô tô biển số 37L1-811.00 và các giấy tờ liên quan trên là tài sản của ông Nguyễn Đức B (bố của Nguyễn Đức Đ). Cơ quan CSĐT Công an thị xã H đã trả xe mô tô biển số 37L1-811.00 và các giấy tờ xe trên cho ông Nguyễn Đức B đúng quy định của pháp luật nên miễn xét.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại anh Cao Tuấn A không yêu cầu Nguyễn Đức Đ phải bồi thường gì về dân sự nên miễn xét.

Đối với ông Nguyễn Đức B, do ông B không biết việc Nguyễn Đức Đ tự ý lấy xe mô tô trên để di chuyển và thực hiện hành vi Chống người thi hành công vụ nên ông B không phạm tội.

Người bào chữa cho bị cáo bà Phan Thị T trình bày: Bà nhất trí về tội danh mà Viện kiểm sát nhân dân thị xã Hoàng Mai đã truy tố. Tuy nhiên xét bị cáo Nguyễn Đức Đ có nhiều tình tiết giảm nhẹ là thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Bị cáo có nhân thân tốt và thành tích học tập được trường THCS Q và trường THPT H2 2 tặng giấy khen. Bị cáo phạm tội bồng bột nhất thời. Vì vậy đề nghị áp dụng Điều 54 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo mức 4 tháng tù. Bị cáo là hộ cận nghèo nên cần miễn án phí hình sự cho bị cáo.

Tại phiên toà bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội như cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra thị xã H, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Hoàng Mai, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục và thời gian theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo và những người

tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Đối chiếu lời khai của bị cáo; bị hại; người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan; người làm chứng và các tài liệu có trong hồ sơ, xét thấy phù hợp về thời gian, địa điểm mà bị cáo thực hiện hành vi phạm tội, có đủ cơ sở kết luận: Vào khoảng 19 giờ 50 phút ngày 13/02/2024, Nguyễn Đức Đ điều khiển xe mô tô biển số 37L1-811.00 đi trên Quốc lộ A theo hướng phường Q đi phường Q, thị xã H. Khi đi đến Km 390+900m thuộc khối T, phường Q, thị xã H, tỉnh Nghệ An, Nguyễn Đức Đ phát hiện thấy tổ công tác Đội Cảnh sát giao thông Công an thị xã H đang thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, kiểm soát nồng độ cồn đối với người điều khiển phương tiện giao thông đường bộ. Mặc dù cán bộ tổ công tác đã nhiều lần ra hiệu lệnh yêu cầu Nguyễn Đức Đ điều khiển xe mô tô đi vào chốt để kiểm tra nhưng do đã uống rượu trước đó và nhằm trốn tránh sự phát hiện của lực lượng C1 sắt giao thông nên Đ không chấp hành hiệu lệnh, cố tình điều khiển xe mô tô lách qua vị trí của tổ công tác, điều khiển xe mô tô đâm vào người đồng chí Cao Tuấn A – Cán bộ tổ công tác của Đội Cảnh sát giao thông Công an thị xã H làm đồng chí Cao Tuấn A bị thương, cản trở hoạt động của tổ công tác của Đội Cảnh sát giao thông đang làm công vụ theo kế hoạch.

Hành vi của bị cáo thực hiện nêu trên có đủ căn cứ kết luận Nguyễn Đức Đ phạm tội: "Chống người thi hành công vụ" được quy định tại khoản 1 Điều 330 Bộ luật hình sự như cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố và lời luận tội của Kiểm sát viên tại phiên toà là hoàn toàn đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Vụ án thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo đã gây ra là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến trật tự quản lý hành chính, ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự tại địa phương và xã hội. Vì vậy, cần có một mức án tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo để có tính giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[4] Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, có các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đó là: phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; người phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Bố bị cáo có tham gia nhập ngũ trong quân đội từ tháng 02/1994 đến năm 1996. Bị cáo trong quá trình học tập được trường THCS Q và trường THPT H2 II tặng giấy khen. Vì vậy cần giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo xử phạt mức như đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát là phù hợp.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại anh Cao Tuấn A không yêu cầu Nguyễn Đức Đ phải bồi thường gì về dân sự nên miễn xét.

[6] Vật chứng vụ án:

- 01 (một) xe mô tô biển số 37L1-811.00, nhãn hiệu HONDA, số loại: WAVE ALPHA, số máy: JA39E3106788, số khung: RLHJA3925PY717657, màu sơn: Đen. Tình trạng xe đã qua sử dụng, bị hư hỏng nhẹ.

- 01 (một) bản sao chứng thực Giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe gắn máy số 37000500 của xe mô tô biển số 37L1-811.00.

- 01 (một) bản gốc Giấy chứng nhận bảo hiểm bắt buộc TNDS của chủ xe mô tô – xe máy số BB2300106123 của xe mô tô 37L1-811.00.

Quá trình điều tra xác định xe mô tô biển số 37L1-811.00 và các giấy tờ liên quan trên là tài sản của ông Nguyễn Đức B (bố của Nguyễn Đức Đ). Cơ quan CSĐT

Công an thị xã H đã trả xe mô tô biển số 37L1-811.00 và các giấy tờ xe trên cho ông Nguyễn Đức B đúng quy định của pháp luật nên miễn xét.

[7] Đối với ông Nguyễn Đức B, do Ông B không biết việc Nguyễn Đức Đ tự ý lấy xe mô tô trên để di chuyển và thực hiện hành vi Chống người thi hành công vụ nên ông B không phạm tội.

[8] Bị cáo là hộ cận nghèo nên được miễn án phí hình sự theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Đức Đ phạm tội *"Chống người thi hành công vụ"*.

Căn cứ khoản 1 Điều 330, điểm i, s khoản 1, 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Đức Đ 06 (Sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 13/02/2024.

Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ Luật tố tụng hình sự; điểm đ, khoản 1, Điều 12 Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội. Bị cáo Nguyễn Đức Đ được miễn án phí hình sự theo quy định của pháp luật.

Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có mặt được quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai.

Nơi nhận:
- Bị cáo; Bị hại; Người liên quan;
- VKSND thị xã H;
- Chi cục THADS thị xã H;
- Sở Tư pháp;
- CA thị xã H;
- VKSND tỉnh Nghệ An;
- Lưu VP.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Nguyễn Duy Tuấn